

Vận dụng quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen về nhân tố chính trị, tinh thần vào xây dựng tiềm lực trong khu vực phòng thủ tỉnh trên địa bàn Quận khu 2

ThS. NGUYỄN ĐỨC THUẬN

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng; Email: thuankhen@gmail.com

Tóm tắt: C.Mác, Ph.Ăngghen là những nhà tư tưởng thiên tài, nhà cách mạng vĩ đại, lãnh tụ kiệt xuất của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới. Những cống hiến khoa học về hệ thống lý luận, tư tưởng, quan điểm và những quy luật kinh tế - xã hội của hai ông đã trở thành nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động cách mạng của giai cấp công nhân thế giới và toàn nhân loại. Trong đó phải kể đến những quan điểm về nhân tố chính trị, tinh thần và xây dựng nhân tố chính trị, tinh thần trong chiến tranh. Bài viết trình bày những quan điểm cơ bản của C.Mác và Ph.Ăngghen về nhân tố chính trị, tinh thần trong chiến tranh và việc vận dụng những quan điểm đó vào xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần trong khu vực phòng thủ trên địa bàn Quận khu 2.

Từ khóa: khu vực phòng thủ; nhân tố chính trị, tinh thần; Quận khu 2; tiềm lực chính trị, tinh thần.

1. Quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen về nhân tố chính trị, tinh thần trong chiến tranh

Một là, C.Mác và Ph.Ăngghen khẳng định vai trò của nhân tố chính trị, tinh thần trong chiến tranh

Nhân tố chính trị, tinh thần có vai trò to lớn làm chuyển hóa tư tưởng và hành động của giai cấp công nhân trong lãnh đạo phong trào vĩ đại mà kết quả cuối cùng là giải phóng hoàn toàn lao động. Ph.Ăngghen luôn đề cao vai trò của nhân tố chính trị, tinh thần: "Đối với tôi, tinh thần chiến đấu bao giờ cũng quan trọng hơn sức mạnh vật chất⁽¹⁾, Mác cũng đã khẳng định vai trò của nhân tố chính trị, tinh thần đối với cách mạng: "Giai cấp công nhân Anh". Gánh vác được sứ mạng như vậy là vì giai cấp này đã nhận thức được rõ địa vị của mình, vì có ưu thế lớn lao về số lượng, có kinh nghiệm đấu tranh gian khổ trước đây và lực lượng tinh thần hiện nay của mình⁽²⁾. Như vậy, để gánh vác được sứ mệnh của mình, giai cấp công nhân phải có nhận thức đúng đắn về địa vị của giai cấp trong cuộc đấu tranh lật đổ sự thống trị của giai cấp tư sản, giải phóng lao động khỏi áp bức, bóc lột, bất công, xây dựng xã hội mới tiến bộ và tốt đẹp hơn. Để thực hiện mục tiêu đó, giai cấp công nhân phải biết tổ chức, tập hợp quần chúng tạo thành sức mạnh to lớn chiếm ưu thế về số lượng; giáo dục quần chúng biết đấu tranh bằng đường lối cách mạng khoa học, đúng đắn; xây dựng trong quần chúng tinh thần cách mạng hăng hái.

Nhân tố chính trị, tinh thần tạo nên sự khác biệt về chất giữa các đội quân trong chiến tranh, có thể tạo ra sức

mạnh to lớn không một đội quân nào có thể đánh bại. Ph.Ăngghen khẳng định: "Giữa các đội quân có tinh thần chiến đấu cao" được giáo dục theo những nguyên tắc chiến đấu đúng đắn với các đội quân được tổ chức và huấn luyện như đa số quân đội các nước châu Âu, có một sự khác biệt giống như sự khác biệt giữa người lớn và trẻ con⁽³⁾. Như vậy, theo Ph.Ăng ghen quân đội có ưu thế tuyệt đối về phẩm chất chính trị, tinh thần chiến đấu; trong trường hợp xảy ra chiến tranh, thì quân đội ấy sẽ chiến đấu với niềm tin, lòng dũng cảm, sự gan dạ và chắc chắn sẽ giành thắng lợi: "Tôi hy vọng rằng các ông cũng sẽ tin điều đó và bằng tất cả mọi phương tiện sẵn có của các ông, các ông sẽ giúp tôi nâng cao tinh thần binh sĩ" đến cái mức cao để không một đội vệ binh hoàng đế hoặc quốc vương nào trên thế giới có thể chống lại được chúng ta năm phút trong điều kiện địa hình thuận lợi như nhau cho cả đôi bên⁽⁴⁾.

Theo các ông trong chiến tranh, nếu hai bên đối địch có những khả năng tương đối ngang nhau về vũ khí, trang bị kỹ thuật, thì ưu thế luôn thuộc về phía mà thành phần con người của họ được giáo dục, giác ngộ lý tưởng cách mạng, có mục đích chiến đấu rõ ràng, có tinh thần chiến đấu cao hơn. Hơn thế nữa, ngay cả những đội quân có ưu thế về trang bị vũ khí kỹ thuật, nhưng lại thua kém đối phương về chính trị, tinh thần và nghệ thuật quân sự, thì không thể biến ưu thế đó thành sức mạnh trội hơn đối phương và cuối cùng sẽ thất bại: "Cuộc Chiến tranh I-ta-li-a đã chứng minh", rằng hỏa lực của súng trường hiện

đại không phải là mối nguy đáng sợ đối với một tiểu đoàn tấn công dũng cảm, và hoàng tử Phri-đrich Các-lơ của Phổ đã lợi dụng trường hợp này để nhắc đồng nghiệp mình nhớ rằng việc phòng thủ thụ động ngay cả khi có trang bị tốt cũng luôn luôn dẫn tới thất bại chắc chắn⁽⁶⁾.

Như vậy, sức mạnh của quân đội không phải do vũ khí quyết định, chính yếu tố chính trị, tinh thần đóng vai trò là [linh hồn, chất keo] kết dính để huy động và nhân lên sức mạnh của các nhân tố khác tạo thành sức mạnh tổng hợp của quân đội, giúp cho những người lính trở nên can trường, chiến đấu dũng cảm và chiến thắng. Từ đó, ông cho rằng, để đánh giá đúng khả năng chiến đấu của quân đội thì không chỉ nhìn vào trang bị vũ khí và chiến thuật của nó, mà cần phải xem xét trình độ kỷ luật, lòng kiên định và khả năng sẵn sàng chịu đựng trong những tình huống chiến đấu của quân chúng: [Ý kiến của giới quân sự đã thay đổi; họ lại bắt đầu hiểu rằng con người, chứ không phải súng mứt, sẽ thắng trong trận đánh]⁽⁶⁾.

Hai là, các yếu tố tạo nên nhân tố chính trị, tinh thần trong chiến tranh

Tinh thần dân tộc, lòng yêu nước trong cuộc chiến tranh chính nghĩa là yếu tố quan trọng nhất tạo nên sức mạnh chính trị, tinh thần. Ph.Ăng-ghe-nơ cho rằng: [Các ông sẽ tạo ra được tinh thần chiến đấu đó bằng cách giáo dục ý thức danh dự của trung đoàn, và trước hết bằng cách phát huy lòng yêu nước của người lính, mà mầm mống của nó đã có sẵn trong tâm hồn của mỗi người⁽⁷⁾. Bởi vì, những giá trị tốt đẹp, sẵn có trong phẩm chất của người lính như: yêu vinh quang, trọng danh dự của bản thân và đơn vị, lòng yêu nước chính là những yếu tố có thể khơi dậy tạo nên sức mạnh chính trị, tinh thần của quân đội.

Nhân tố chính trị, tinh thần còn được tạo ra từ chế độ chính trị - xã hội, mục tiêu lý tưởng của cách mạng, những ước vọng về một tương lai tốt đẹp, một đời sống xã hội ấm no sau khi cách mạng thành công: [Đi đôi với sức mạnh chính trị là một đời sống xã hội ấm no]⁽⁸⁾. Quân chúng nhân dân tham gia tích cực vào các cuộc chiến tranh chính nghĩa là do họ mong muốn thoát khỏi ách áp bức, bóc lột, sự thống trị dân tộc; hướng tới một chế độ chính trị - xã hội tốt đẹp, văn minh, tiến bộ, con người được hưởng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, tự do và độc lập, đó là cái đích đến của mọi cuộc cách mạng vô sản. Chính mục tiêu, lý tưởng cao đẹp này là động lực thôi thúc, thúc đẩy bên trong quân chúng và mọi binh sĩ giúp họ khắc phục và vượt qua mọi khó khăn, hăng hái làm

cách mạng để thực hiện các mục tiêu của cách mạng.

Nhân tố chính trị, tinh thần được tạo ra bởi tinh thần cảnh giác cách mạng trong cuộc đấu tranh bảo vệ thành quả cách mạng: [Họ biết rằng chỉ nguyên có chiến đấu thì chưa đủ, rằng sau khi đánh tan quân thù rồi họ còn phải thi hành những biện pháp sẽ đảm bảo cho thắng lợi của họ được bền vững, sẽ đập tan chẳng những thế lực chính trị mà còn cả thế lực xã hội của tư bản nữa]⁽⁹⁾. Do vậy, sau khi cách mạng thành công, giai cấp công nhân cần phải tiến hành chiến đấu bảo vệ thành quả cách mạng, củng cố, xây dựng một xã hội tiến bộ, ấm no, hạnh phúc. Chính trong các cuộc chiến đấu bảo vệ thành quả cách mạng, xây dựng xã hội mới, giai cấp công nhân, nhân dân lao động và quân đội kiểu mới tự tạo ra nhân tố chính trị, tinh thần và có ưu thế tuyệt đối về sức mạnh chính trị, tinh thần.

Trong nhiều tác phẩm của mình, đặc biệt là từ sau Công xã Pari, Ph.Ăng-ghe-nơ đã chứng minh rằng: giai cấp vô sản sau khi đã nắm chính quyền trong tay sẽ đứng trước một đòi hỏi tất yếu phải vũ trang bảo vệ thành quả cách mạng. Ông chỉ ra rằng, trong tiến trình cách mạng vô sản, giai cấp công nhân không tránh khỏi sự chống trả quyết liệt của giai cấp thống trị đã bị lật đổ: [Cái nội các đó đã hình dung rằng: tầng lớp quý tộc đã bị đánh bại, và giờ đây nó chỉ có mỗi nhiệm vụ là: tước bỏ của nhân dân những thành quả cách mạng của họ vì lợi ích của một giai cấp: giai cấp tư sản. Như vậy, nội các đó đã chuẩn bị cơ sở cho thế lực phong kiến phản cách mạng]⁽¹⁰⁾. Do đó, giai cấp vô sản phải đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chuẩn bị sẵn sàng mọi mặt quân sự để bảo vệ thành quả cách mạng đã đạt được. Như vậy, Ph.Ăng-ghe-nơ luôn quan tâm xây dựng nhân tố chính trị, tinh thần cho giai cấp công nhân và nông dân ngay cả khi họ đã làm cách mạng thành công, nắm giữ chính quyền trong tay.

Ba là, biện pháp phát huy nhân tố chính trị, tinh thần trong chiến tranh

Để xây dựng quân đội vững mạnh, có kỷ luật tốt, tạo nên sức mạnh chính trị, tinh thần, giai cấp vô sản cần phải quan tâm, chăm lo xây dựng đời sống vật chất cho quân đội, vì ông cho rằng: [Hiện tượng kỷ luật lỏng lẻo lại thêm nghiêm trọng do thường xuyên thiếu thốn lương thực, quần áo và mọi vật phẩm cần thiết cho quân đội, vì tinh thần quân đội - nếu ta dùng cách nói của Na-pô-lê-ông - hoàn toàn tùy thuộc vào điều kiện vật chất của nó]⁽¹¹⁾.

Làm tốt công tác giáo dục nâng cao nhận thức về nhiệm vụ đấu tranh, niềm tin vào chỉ huy và kết quả thắng

lợi cuối cùng, khơi dậy lòng dũng cảm, tinh thần chiến đấu quên mình vì mục tiêu, lý tưởng cao cả cho bộ đội: □Nhờ giáo dục binh sĩ như vậy, các ông sẽ có thể dễ dàng làm nên sự nghiệp lớn, chỉ cần các ông chiếm được lòng tin của họ. Để chiếm được lòng tin của họ các ông sẽ phải thực hiện mọi nghĩa vụ của mình đối với họ, kết bạn với họ, thường xuyên đàm đạo với họ về chiến tranh, về các phương thức chiến đấu và làm cho họ tin rằng các ông có khả năng lãnh đạo họ một cách tài tình. Khi nằm dưới tầm đạn của đối phương, các ông sẽ phải nêu cho họ một tấm gương về sự dũng cảm cao độ và sự bình tĩnh tuyệt vời⁽¹²⁾.

Xây dựng những con người thực sự cách mạng, chân chính, tiên phong cả về lý luận và thực tiễn, có khả năng giáo dục quần chúng, giác ngộ quần chúng, tập hợp và tổ chức quần chúng làm cách mạng. Theo C.Mác, muốn thực hiện tư tưởng thì cần có những con người sử dụng lực lượng thực tiễn. Trong đó, sức mạnh chính trị, tinh thần là thuộc tính, bản chất riêng có của con người, vũ khí chỉ là phương tiện vật chất để con người sử dụng trong chiến đấu. Đối với quân đội cách mạng, được giác ngộ lý tưởng chiến đấu sẽ làm chuyển hoá yếu tố chính trị, tinh thần bên trong mỗi con người thành sức mạnh vật chất hiện thực, biểu hiện cụ thể ở hành động chiến đấu dũng cảm, biết phát huy tính năng, tác dụng của vũ khí để đạt hiệu suất chiến đấu cao nhất. C.Mác khẳng định: □Vũ khí của sự phê phán có nhiên không thể thay thế được sự phê phán của vũ khí, lực lượng vật chất chỉ có thể bị đánh đổ bằng lực lượng vật chất; nhưng lý luận cũng sẽ trở thành lực lượng vật chất, một khi nó thâm nhập vào quần chúng⁽¹³⁾.

2. Giải pháp xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh vững chắc trên địa bàn Quân khu 2 theo quan điểm của C. Mác và Ph.Ăngghen về nhân tố chính trị, tinh thần trong chiến tranh

Hiện nay, Quân khu 2 gồm có 09 tỉnh (Điện Biên, Hà Giang, Lào Cai, Lai Châu, Sơn La, Phú Thọ, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Yên Bái), nằm ở phía Bắc và Tây Bắc của Tổ quốc; giữ vị trí chiến lược về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và đối ngoại. Tuy nhiên, nhìn chung trình độ dân trí còn thấp, đời sống của nhân dân còn nhiều khó khăn, là địa bàn có nhiều thành phần dân tộc, tôn giáo, rất nhạy cảm về chính trị, các thế lực thù địch luôn tìm cách để chống phá Đảng và Nhà nước ta. Theo đó, để xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần trong khu vực phòng thủ tỉnh trên địa bàn Quân khu 2 đạt kết quả cao, cần nghiên cứu, vận dụng linh hoạt, sáng tạo những quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen

về nhân tố chính trị, tinh thần trong chiến tranh:

Một là, vận dụng sáng tạo quan điểm của C.Mác và Ph.Ăngghen về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng:

□Nhờ giáo dục binh sĩ như vậy, các ông sẽ có thể dễ dàng làm nên sự nghiệp lớn⁽¹⁴⁾ để nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, lực lượng và mỗi người dân đối với nhiệm vụ xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần khu vực phòng thủ tỉnh trên địa bàn Quân khu 2.

Xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần, thực chất là xây dựng nguồn lực con người, xây dựng các tổ chức nhằm tạo nên sức mạnh tổng hợp, đảm bảo cho các tổ chức chính trị, xã hội, các tầng lớp nhân dân, các lực lượng vũ trang trong khu vực phòng thủ có nhận thức đúng đắn, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền; tin tưởng vào chế độ xã hội chủ nghĩa; nhận thức đúng quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm công dân; tự giác chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước; tham gia tích cực, đầy đủ, hiệu quả vào các hoạt động trong đời sống xã hội ở địa phương, góp phần xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc trong thời bình, sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu khi chiến tranh xảy ra. Do đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, lực lượng vũ trang và nhân dân là giải pháp quan trọng hàng đầu, có ý nghĩa quyết định đến sức mạnh tiềm lực chính trị, tinh thần trong khu vực phòng thủ tỉnh trên địa bàn Quân khu 2. Để tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành, lực lượng vũ trang và Nhân dân, trực tiếp xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần trong khu vực phòng thủ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, cần tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục quốc phòng, an ninh và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Hai là, quán triệt sâu sắc quan điểm: □tinh thần quân đội - nếu ta dùng cách nói của Na-pô-lê-ông - hoàn toàn tùy thuộc vào điều kiện vật chất của nó⁽¹⁵⁾ để thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng, Nhà nước, xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy dân chủ cơ sở, không ngừng chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân trong khu vực phòng thủ tỉnh trên địa bàn Quân khu 2.

Đây là giải pháp cơ bản, giữ vai trò rất quan trọng trong quá trình xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần trong khu vực phòng thủ tỉnh trên địa bàn Quân khu 2. Đặc biệt, đối với những tỉnh, những địa bàn có nhiều đồng bào dân tộc, nhiều tôn giáo khác nhau cùng sinh sống thì

càng có ý nghĩa quan trọng. Để thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng, Nhà nước, phát huy vai trò của nó trong xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần trong khu vực phòng thủ tỉnh trên địa bàn Quân khu 2, cần coi trọng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, đồng bào các dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nhằm làm chuyển biến sâu sắc trong tư tưởng, nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn trong khu vực phòng thủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo, cũng như vai trò, nhiệm vụ của công tác dân tộc, công tác tôn giáo đối với sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và quá trình xây dựng củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc của Đảng, Nhà nước ta. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đáp ứng yêu cầu từng vùng, từng dân tộc, tôn giáo cụ thể, chăm lo phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo bền vững. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác quản lý nhà nước về tôn giáo với công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo, nhằm phát huy những giá trị về văn hóa, đạo đức tốt đẹp của tôn giáo góp phần vào nhiệm vụ xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần trong khu vực phòng thủ tỉnh trên địa bàn Quân khu 2 hiện nay.

Ba là, nghiêm túc quán triệt quan điểm: □*Muốn thực hiện tư tưởng thì cần có những con người sử dụng lực lượng thực tiễn*⁽¹⁶⁾ *để xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh về mọi mặt, lấy xây dựng về chính trị làm cơ sở, nòng cốt xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần khu vực phòng thủ tỉnh trên địa bàn Quân khu 2.*

Xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần trong khu vực phòng thủ tỉnh đáp ứng với yêu cầu sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc là nhiệm vụ thường xuyên, là trách nhiệm trước hết của các cấp ủy, chính quyền, của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể và trách nhiệm của toàn thể nhân dân địa phương; trong đó, lực lượng vũ trang địa phương giữ vai trò nòng cốt, đi đầu. Vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang địa phương được thể hiện trước hết ở việc nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền cùng cấp về những chủ trương, giải pháp thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân; xây dựng các phương án tác chiến bảo vệ địa phương, địa bàn; trực tiếp chỉ huy, điều hành các

thành phần, lực lượng tác chiến trong khu vực phòng thủ, không để bị động, bất ngờ, giành thắng lợi trong mọi tình huống quốc phòng, an ninh. Lực lượng vũ trang còn là chỗ dựa vững chắc, tin cậy của cấp ủy, chính quyền và mọi tầng lớp nhân dân địa phương trong củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, trong đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, trong phòng chống dịch bệnh, thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, kiến tạo môi trường hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng địa phương.

Như vậy, có thể thấy những cống hiến của C.Mác và Ph.Ăngghen về nhân tố chính trị, tinh thần trong chiến tranh có giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc trong các thời kỳ lịch sử đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và lực lượng vũ trang cách mạng. Là cơ sở lý luận để các đảng cộng sản, nhà nước, quân đội ở các nước xã hội chủ nghĩa nói chung và ở Việt Nam nói riêng vận dụng xây dựng, phát triển nhân tố chính trị, tinh thần trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc phù hợp với đặc điểm, điều kiện quốc gia dân tộc và sự biến đổi các nhân tố của thời đại. Đồng thời, đó là cơ sở lý luận trực tiếp để cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân các tỉnh trên địa bàn Quân khu 2 nghiên cứu, quán triệt vào xây dựng tiềm lực chính trị, tinh thần trong khu vực phòng thủ tỉnh, tạo sức mạnh tổng hợp bảo vệ vững chắc địa phương và Tổ quốc □từ sớm, từ xa□/.

(1), (3), (4), (7), (12), (14) Ph.Ăng ghen (1861), □*Thống chế Bux-Giô nói về yếu tố tinh thần trong chiến đấu*□ C.Mác và Ph.Ăng ghen toàn tập, Nxb .Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2002, T.15, tr.324, 318, 318, 324, 324-325, 324.

(2) C.Mác (1854), □*Thư gửi nghị viện công nhân*□ C.Mác và Ph.Ăng ghen toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, T.10, tr.140.

(5), (6) Ph.Ăng ghen (1861), □*Lịch sử khẩu súng trường*□ C.Mác và Ph.Ăng ghen toàn tập, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2002, T.15, tr.278, 278.

(8), (9) Ph.Ăng ghen (1847), □*Phong trào đòi cải cách ở Pháp*□ C.Mác và Ph.Ăng ghen toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, T.4, tr.515, 515.

(10) C.Mác (1849), □*Vụ án xử tờ NEUE RHEINISCHE ZEITUNG □Diễn văn của Mác*□ C.Mác và Ph.Ăng ghen toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, T.6, tr.314.

(11), (15) C.Mác (1854), □*Nước Tây Ban Nha cách mạng*□ C.Mác và Ph.Ăng ghen toàn tập, Nxb .Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, T.10, tr.496, 496.

(13) C.Mác (1844), □*Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hê-Ghen*□ C.Mác và Ph.Ăng ghen toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2002, T.1, tr.580.

(16) C.Mác và Ph.Ăng ghen (1844), □*Gia đình thần thánh*□ C.Mác và Ph.Ăng ghen toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 1995, T.2, tr.181.